

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO SINH VIÊN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

 LÊ THỊ THÚY NGA*

Ngày nhận: 10/10/2018

Ngày phản biện: 22/11/2018

Ngày duyệt đăng: 24/12/2018

Tóm tắt: Giáo dục đạo đức cho sinh viên trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay là làm cho sinh viên nhận thức được những giá trị đạo đức cần thiết, có ý nghĩa thiết thực đối với bản thân và xã hội, hình thành niềm tin vững chắc, làm cho sinh viên biết trân trọng, yêu quý, cố gắng lĩnh hội và thực hiện các giá trị đạo đức đích thực, đồng thời không chấp nhận những điều phản giá trị, tích cực đấu tranh bảo vệ và phát triển những giá trị đạo đức truyền thống. Kinh tế thị trường đồng thời làm nảy sinh những thách thức đối với việc giáo dục đạo đức, song nó cũng cung cấp một cơ hội phát triển đầy đủ, muốn nắm bắt được cơ hội đó việc giáo dục đạo đức cho sinh viên hiện nay, phải nhìn nhận với thái độ bình tĩnh, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, phát huy những nhân tố tích cực, hợp lý.

Từ khóa: Kinh tế thị trường, giáo dục đạo đức, sinh viên.

THE ETHICAL EDUCATION FOR STUDENTS IN THE MARKET ECONOMY

Abstract: Currently, educating ethic for students in the market economy in Vietnam is to make the students become aware of what ethic values are necessary, significant for them and society to form solid beliefs, make the students appreciate, love true ethic values and try to comprehend and implement these values, actively protect and develop traditional ethic values and not accept negative values as well. Although the market economy presents challenges to ethic education, it also offers an opportunity for the full development and people want to capture that opportunity. We should look at the process of change of ethic educating in higher education with a calm attitude, promote the suitable, positive factors and prevent the negative manifestations as well.

Keywords: Market economy, ethic education, students.

Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trước hết phải là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập và có đầy đủ các đặc điểm chủ yếu, phổ biến theo thông lệ quốc tế, bao gồm hai trụ cột đó là nhà nước và thị trường với các chức năng vốn có, đồng thời phối hợp và bổ sung cho nhau làm cho các loại thị trường trở nên hoàn hảo. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội ở Việt Nam, làm cho đời sống vật chất của xã hội được nâng lên, cải thiện rõ rệt, tạo điều kiện cho con người phát triển về mọi mặt, trong đó có đạo đức. Tham gia vào kinh tế thị trường con người được độc lập, tự do có quyền bình đẳng trong cạnh tranh, giữ chữ tín trong trao đổi, tăng cường quan tâm phát triển lợi ích chung của toàn xã hội, đồng thời có điều kiện phát triển nhân cách cá nhân: Tính quyết đoán, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo trong lập thân, lập

ng nghiệp được khẳng định. Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi, cũng rất nhiều khó khăn, thử thách tác động đến nền tảng đạo đức dân tộc, vừa có tính tích cực, vừa có tính tiêu cực đối với đạo đức.

Những biến động trong hệ chuẩn mực đạo đức xã hội ở nước ta hiện nay thực ra là tác động của kinh tế thị trường đối với đạo đức xã hội. Đạo đức là sản phẩm của những điều kiện lịch sử cụ thể, là kết quả của mối quan hệ giữa người với người trong những hoàn cảnh lịch sử nhất định. Đạo đức nằm trong kinh tế và chính trị, chịu sự quy định khá chặt chẽ của kinh tế và chính trị, đạo đức rất nhạy cảm trước tác động của kinh tế thị trường, nó trở thành vấn đề cấp bách là mối quan tâm không chỉ trên bình diện lý luận mà cả trên bình diện thực tiễn. Sự biến động về đạo đức trong nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay cũng thể hiện tập trung trên hai lĩnh vực, lao động và giao tiếp xã hội. Vì thế, việc

* Trường Đại học Công đoàn

lựa chọn nội dung và hình thức giáo dục thích hợp có ý nghĩa quan trọng trong việc định hướng phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Văn kiện Đại hội XI đã chỉ ra rằng: “Môi trường văn hóa bị xâm hại, lai căng, thiếu lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục, các tệ nạn xã hội, tội phạm và sự xâm nhập của các sản phẩm và dịch vụ độc hại làm suy đồi đạo đức, nhất là trong thanh, thiếu niên, rất đáng lo ngại” “Xu hướng thương mại hóa và sa sút đạo đức trong giáo dục khắc phục còn chậm, hiệu quả thấp, đang trở thành nỗi bức xúc của xã hội”... “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi, mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp, cùng với sự phân hóa giàu nghèo và sự yếu kém trong quản lý, điều hành của nhiều cấp, nhiều ngành, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước” (1). Sự xuống cấp về đạo đức xã hội như đã nói đang diễn ra, chính là kết quả của những biến động, trong hệ chuẩn mực đạo đức xã hội ở nước ta. Các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc được khẳng định và phát triển trong điều kiện mới, chẳng hạn như: lòng yêu nước, lòng nhân ái, ý thức đoàn kết cộng đồng, lòng vị tha, tính trung thực... đều có sự biến đổi.

Thực tế, chúng ta chưa phát huy hết mặt tích cực của kinh tế thị trường, thì mặt tiêu cực của nó lại thao túng, ảnh hưởng trên cả lĩnh vực sản xuất vật chất và sự sáng tạo, sàng lọc các giá trị tinh thần, đạo đức. Khi chuyển sang cơ chế kinh tế thị trường, chúng ta đã khắc phục thiếu sót của tư duy cũ, bằng cách quan tâm nhiều hơn đến lợi ích trực tiếp của người lao động, song việc giáo dục ý thức, trách nhiệm xã hội của mỗi người, thậm chí vấn đề giáo dục đạo đức xã hội bị coi nhẹ. Trước đây các khái niệm lý tưởng, khát vọng, là những điều gần gũi, thiêng liêng, thường xuyên được nhắc tới, thì ngày nay các khái niệm đó lại ít được đề cập. Khi lý tưởng phai nhạt, không có những khát vọng cao đẹp, thì thường xuất hiện những tham vọng thấp hèn. Tư tưởng chạy theo đồng tiền, chạy theo lợi ích vật chất trong một bộ phận xã hội đã bị chi phối trực tiếp bởi lợi ích, lợi nhuận tầm thường trước mắt nên xuất hiện ngày càng nhiều hàng hóa kém chất lượng, hàng giả, thậm chí cả hàng hóa độc hại. Lối sống cơ hội, tệ quan liêu, thói đam mê quyền lực, thói hách dịch nịnh bợ, tham nhũng, hối lộ, nảy sinh tệ sùng bái tiền, sùng bái của cải vật chất và vô số những hành

vi phản đạo đức, xuất hiện lối sống ích kỷ, tuyệt đối hóa lợi ích cá nhân, coi nhẹ lợi ích cộng đồng gây tác hại nghiêm trọng đến việc xây dựng các quan hệ xã hội lành mạnh ở nước ta. Kinh tế thị trường là nền kinh tế mở, nhất là trong xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới, những tác động tiêu cực của nó đến đời sống đạo đức xã hội, đã bộc lộ rõ nét trên nhiều mặt, nhất là nguy cơ làm suy yếu quan hệ giữa cá nhân và cá nhân, giữa cá nhân và cộng đồng, đồng thời với sự gia tăng khó kiểm soát của nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục của dân tộc, các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc luôn đứng trước nguy cơ bị mai một và lãng quên, nếu không tạo lập được môi trường nuôi dưỡng nó. Trong khi, kinh tế thị trường ở nước ta còn đang ở giai đoạn sơ khai với nhiều yếu tố tự phát, hiệu quả pháp luật trong quản lý xã hội còn thấp, việc giáo dục và tự giác giáo dục đạo đức còn bị xem nhẹ, thì những mặt tiêu cực nêu trên có dịp bộc lộ rõ nét. Gia đình là bến đỗ của con người cũng đang bị lung lay, xung đột vì các lợi ích cá nhân, mối quan hệ ràng buộc các thành viên gia đình trong một tổ ấm đang bị đe dọa, tâm lý ích kỷ đang làm suy yếu các quan hệ thiêng liêng trong gia đình. Nhiều vụ ly hôn, ly thân, hôn nhân ngoài giá thú, hôn nhân thử nghiệm xuất hiện, làm mất đi tính chất thiêng liêng trong quan hệ gia đình, làm rạn vỡ các thuần phong mỹ tục, kỷ cương và gia phong, cùng với sự gia tăng nạn bạo hành gia đình, bạo lực học đường, đã làm cho xã hội bất an, tác động trực tiếp đến thế hệ trẻ. Sự yếu kém trong giáo dục và tự giáo dục đạo đức đã bào mòn những tình cảm tự nhiên trong gia đình, giáo dục trong gia đình bị buông lỏng, là một trong những nguyên nhân làm cho cái ác, cái bất lương có điều kiện phát triển.

Ở nhà trường, trong giới sinh viên, đã nảy sinh xu hướng quan tâm nhiều đến lợi ích kinh tế của cá nhân, thích chọn ngành nghề dễ làm giàu hoặc có quyền lực. Những tiêu cực trong thi cử, cờ bạc, quan hệ tình dục phóng túng, mê tín dị đoan, uống rượu, ham mê văn hoá phẩm đồi trụy, vô kỷ luật, mất trật tự vệ sinh, đua đòi, chạy theo lối sống thực dụng...

Những vấn đề đặt ra trên đây phần nào nói lên vấn đề giáo dục đạo đức cho sinh viên trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay cần được quan tâm. Cuộc đấu tranh giữa lối sống lành mạnh, trung thực, có lý tưởng, có tinh thần bảo vệ và xây dựng đất nước... với lối sống sa đọa, ích kỷ, thực dụng, bạo lực; giữa cái thiện và cái ác, cái đáng lên án cũng đang xâm nhập vào mọi lĩnh vực, mọi tầng lớp nhân dân. Kinh tế thị trường đã làm

nảy sinh những thách thức đối với việc giáo dục đạo đức, song nó cũng cung cấp một cơ hội phát triển đầy đủ, muốn nắm bắt được cơ hội đó, việc giáo dục đạo đức trong các trường đại học hiện nay, phải nhìn nhận quá trình biến đổi với thái độ bình tĩnh, kịp thời phát hiện những biểu hiện tiêu cực cản trở và những nhân tố tích cực, hợp lý cần phát huy.

Một là: Mục tiêu của giáo dục đào tạo trình độ đại học là để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo. Hồ Chủ Tịch đã từng nói: “Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó, có tài mà không có đức là người vô dụng”. Bác còn chỉ rõ “Dạy cũng như học phải chú trọng cả Đức lẫn Tài”. Như vậy, giáo dục tri thức luôn phải gắn với nhiệm vụ giáo dục đạo đức, giáo dục đạo đức là một khâu then chốt để giáo dục nhân cách con người. Giảng viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục và nhân cách người thầy giáo là một nhân tố đảm bảo chất lượng giáo dục. Người thầy phải là tấm gương sáng cho học sinh noi theo, nên phải thường xuyên học tập, rèn luyện để có những phẩm chất đạo đức, năng lực cần thiết đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của người giáo viên. Do vậy, phẩm chất đạo đức của người thầy giáo rất quan trọng, giáo dục và đào tạo đạt hiệu quả cao, trước tiên phải nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên. Bên cạnh đó phải coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong các trường đại học, cao đẳng để giúp sinh viên có thể giới quan khoa học, phương pháp luận khoa học, xác định được lý tưởng của mình. Do vậy, phải có biện pháp đúng đắn trong thực tiễn để nâng cao chất lượng giáo dục môn lý luận chính trị vì hệ tư tưởng xã hội của sinh viên Việt Nam là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bên cạnh đó, nhà trường cần phải giữ kỷ cương, nề nếp học đường, tạo môi trường lý tưởng cho sinh viên hình thành và phát triển nhân cách. Giáo dục đạo đức trong nhà trường là làm cho sinh viên nhận thức những giá trị đạo đức cần thiết, có ý nghĩa thiết thực đối với bản thân và xã hội trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phải biến nó thành những giá trị chuẩn mực về đạo đức.

Cùng với việc tăng cường công tác giáo dục đạo đức, phải đẩy mạnh giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên vì pháp luật và đạo đức đều là những hình

thái ý thức xã hội, giữa chúng có mối liên hệ với nhau và đều là những phương thức nhằm điều chỉnh hành vi của con người trong xã hội. Giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên là làm cho họ hiểu và nắm vững những kiến thức cơ bản về pháp luật để biết sống và làm việc theo pháp luật. Sinh viên hiện nay có trình độ học vấn, có ý thức chính trị, đạo đức, văn hoá, sức khoẻ, có nhiều ước mơ, hoài bão cao đẹp, muốn làm những công việc ích nước lợi dân. Tuy nhiên, họ còn ít được rèn luyện, thử thách trong cuộc sống, nên các quan điểm, lập trường chính trị, các đức tính và các chuẩn mực đạo đức mới chưa được củng cố bền chặt, chưa phát triển đầy đủ. Vì thế, họ dễ bị ảnh hưởng bởi những thói hư tật xấu, mặt trái của kinh tế thị trường thời kỳ quá độ ở nước ta.

Hai là: Cùng với việc tăng cường giáo dục đạo đức ở gia đình và trong nhà trường, cần tạo một môi trường xã hội thuận lợi cho việc giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống. Sống trong thời đại bùng nổ thông tin, sinh viên đã và đang chịu ảnh hưởng cả mặt tích cực và mặt tiêu cực từ môi trường kinh tế, xã hội. Do vậy, cần tổ chức nhiều hoạt động phong phú, đa dạng để thu hút, rèn luyện học sinh, sinh viên theo các chuẩn mực đạo đức cách mạng. Kịp thời biểu dương, nhân rộng cách làm hay và kiên quyết uốn nắn những thiếu sót, lệch lạc, những biểu hiện lệch chuẩn trong đạo đức, lối sống của thanh niên. Giữ gìn, phát huy và làm phong phú các giá trị đạo đức truyền thống như lòng yêu nước gắn liền với tinh thần yêu chủ nghĩa xã hội và tinh thần quốc tế vô sản, tiếp thu những tinh hoa đạo đức của thời đại, của nhân loại. Sự kết hợp này là một giải pháp mang tính định hướng để làm rõ giá trị trường tồn của các giá trị đạo đức truyền thống. Tăng cường giáo dục đạo đức mới, phát huy những yếu tố tích cực, ngăn ngừa yếu tố tiêu cực của kinh tế thị trường đến đạo đức sinh viên. Coi trọng giáo dục đạo đức tu dưỡng bản thân thì sinh viên sẽ có chuyên môn nghề nghiệp vững vàng, năng động, sáng tạo, có niềm tự hào dân tộc, có đạo đức và ý chí vươn lên đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cần coi trọng việc xây dựng thái độ chính trị đúng cho sinh viên nhằm tạo nên sức mạnh tinh thần và thể chất, thể hiện ở kết quả học tập và rèn luyện về lý tưởng, lập trường giai cấp, trình độ lý luận chính trị, thực hiện đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Sinh viên sống có lý tưởng tốt đẹp sẽ thấy được mục đích, ý nghĩa của cuộc sống, biết đâu là điểm mạnh của bản thân để phát huy và đâu là điểm yếu để hạn chế khắc phục.

Ba là: Về phương thức giáo dục đạo đức, phải lấy người học là trung tâm. Nếu giáo dục đạo đức truyền thống chỉ thông qua sách vở, lên lớp là hình thức chủ yếu thì rất dễ làm cho tâm tư, tình cảm của đối tượng giáo dục bị ngược hướng, từ đó khó có thể đạt được hiệu quả. Nên gắn giáo dục đạo đức vào việc quản lý, phục vụ và sinh hoạt của người học đặc biệt chú ý đến tính chủ động và tính tự giác thì sẽ thu được hiệu quả giáo dục lớn hơn. Để việc giáo dục đạo đức có hiệu quả, cần tổ chức tốt các phong trào hành động mà tiêu biểu là phong trào: “Thanh niên lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước”, “Thanh niên tình nguyện”, “Chiến dịch mùa hè xanh”... Quá trình giáo dục đạo đức cho sinh viên đã có nhiều đổi mới về nội dung, phương pháp, chương trình của một số môn học, hình thức dạy và học cũng từng bước được cải tiến, hình thức đào tạo cũng ngày càng đa dạng. Tuy nhiên, Văn kiện Đại hội XI Đảng Cộng sản Việt Nam cũng chỉ rõ: “Chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học lạc hậu, đổi mới chậm... Quản lý nhà nước về giáo dục còn bất cập, xu hướng thương mại hóa và sa sút đạo đức trong giáo dục khắc phục còn chậm, hiệu quả thấp, đang trở thành nỗi bức xúc của xã hội” [1, tr.167-168].

Để khắc phục sự suy thoái về đạo đức trong một bộ phận sinh viên, cần quan tâm đáp ứng những nhu cầu chính đáng của người học về vật chất, tinh thần; giao nhiệm vụ phù hợp với sở trường, năng khiếu, đặc điểm tâm, sinh lý sẽ tạo điều kiện tốt để thanh niên rèn luyện đạo đức, lối sống. Xã hội cần nhìn nhận vấn đề đạo đức học sinh, sinh viên trong nhà trường hiện nay với một tinh thần trách nhiệm và nghiêm túc. Cần phải đổi mới hoàn toàn cách thức mà lâu nay chúng ta đã dùng để giáo dục đạo đức học sinh, sinh viên. Bản thân giáo dục đã mang tính xã hội hóa, nhà nước cần tạo điều kiện để toàn dân tham gia vào công tác giáo dục sinh viên. Điều quan trọng là cần có một môi trường xã hội lành mạnh, mọi người sống tuân thủ pháp luật và tôn trọng những giá trị đạo đức xã hội. Một môi trường xã hội tốt sẽ tác động vào nhận thức của sinh viên và sinh viên cũng phải tuân thủ những nguyên tắc ứng xử đã được học trong nhà trường mà cả xã hội đang áp dụng.

Kinh tế thị trường tạo điều kiện cho các cá nhân phát huy khả năng và thế mạnh của mình, trong đó có lực lượng sinh viên là lớp người có trình độ, có tri thức, đầy nhiệt huyết, nhạy bén trong việc tiếp thu cái mới. Song cũng đặt ra những thách thức không

nhỏ về nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu phát triển của thời đại. Tuy nhiên, trước những thay đổi của đời sống kinh tế - xã hội, của, thang giá trị đạo đức của con người Việt Nam cũng có nhiều biến đổi. Thế hệ sinh viên Việt Nam hiện nay là nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước trong những thập kỷ đầu của thế kỷ XXI. Cùng với coi trọng giáo dục chuyên môn, nghiệp vụ, việc quan tâm giáo dục đạo đức mới cho sinh viên - đạo đức xã hội chủ nghĩa là để thực hiện đúng mục tiêu giáo dục đã được Hiến pháp quy định. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Văn phòng Trung ương Đảng.
3. Lê Quý Đức - Hoàng Chí Bảo (2007), Văn hoá đạo đức nước ta hiện nay vấn đề và giải pháp, Nxb Văn hoá - Thông tin & Viện văn hoá, Hà Nội.
4. Diệp Minh Giang (2011), Xây dựng đạo đức của thanh niên Việt Nam trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Luận án tiến sĩ triết học, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn TP. Hồ Chí Minh.
5. Nguyễn Duy Quý (chủ nhiệm) (2004), Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài: “Đạo đức xã hội ở nước ta hiện nay - vấn đề và giải pháp, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội.

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH...

(Tiếp theo trang 34)

xã hội; chủ động cung cấp thông tin, số liệu, kết quả thực hiện chính sách BHXH, BHYT, đặc biệt là tình trạng trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHYT của các đơn vị, doanh nghiệp tại địa phương, kịp thời báo cáo cấp ủy, chính quyền để có biện pháp chỉ đạo thực hiện; kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, lệch lạc làm tổn hại đến chủ trương của Đảng, uy tín, hình ảnh của Ngành vì sự phát triển bền vững của chính sách và bảo đảm an sinh xã hội. □

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) giai đoạn 2012 - 2020.
2. Nguyễn Huy Ban (1996), Hoàn thiện pháp luật bảo hiểm xã hội ở Việt Nam - Lý luận và thực tiễn.
3. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội (2016), Báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017.
4. Vụ Bảo hiểm xã hội (2010), Cơ sở lý luận và thực tiễn hoàn thiện chế độ BHXH bắt buộc giai đoạn đến 2020.